**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

**Thời gian: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn, truyện đồng thoại | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn, truyện đồng thoại | **Nhận biết:**  - Nhận biết các chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ láy, từ ghép); từ đa nghĩa, từ đồng âm, các thành phần của câu.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Nêu được chủ đề của văn bản.  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu.  - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện.  - Phân tích được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Giải thích được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**:  Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm là một chuyến đi tham quan, du lịch của bản thân. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng ngôi kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**Môn: Ngữ văn 6**

**I .ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

Hôm sau lão Hạc sang nhà tôi. Vừa thấy tôi, lão báo ngay:

- Cậu Vàng đi đời rồi, ông giáo ạ!

- Cụ bán rồi?

- Bán rồi? Họ vừa bắt xong.

Lão cố làm ra vẻ vui vẻ. Nhưng trông lão cười như mếu và đôi mắt lão ầng ậng nước, tôi muốn ôm choàng lấy lão mà òa lên khóc. Bây giờ thì tôi không xót năm quyển sách của tôi quá như trước nữa. Tôi chỉ ái ngại cho lão Hạc. Tôi hỏi cho có chuyện:

- Thế nó cho bắt à?

Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc...

- Khốn nạn... Ông giáo ơi! Nó có biết gì đâu! Nó thấy tôi gọi thì chạy ngay về, vẫy đuôi mừng. Tôi cho nó ăn cơm. Nó đang ăn thì thằng Mục nấp trong nhà, ngay đằng sau nó, tóm lấy hai cẳng sau nó dốc ngược nó lên. Cứ thế là thằng Mục với thằng Xiên, hai thằng chúng nó chỉ loay hoay một lúc đã trói chặt cả bốn chân nó lại. Bấy giờ cu cậu mới biết là cu cậu chết! Này! Ông giáo ạ! Cái giống nó cũng khôn! Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: “A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này à?”. Thì ra tôi già bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó, nó không ngờ tôi nỡ tâm lừa nó!

Tôi an ủi lão:

- Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu gì đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt? Ta giết nó chính là hóa kiếp cho nó đấy, hóa kiếp để cho nó làm kiếp khác.

*(Trích Lão Hạc, Nam Cao, sách giáo khoa Ngữ văn 8, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, trang 41, 42)*

***Thực hiện các yêu cầu***

**Câu 1.** Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai

C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

**Câu 2.** Các nhân vật xuất hiện trực tiếp trong đoạn trích trên là ai?

A. Lão Hạc, thằng Xiên B. Ông giáo, cậu Vàng

C. Lão Hạc, ông giáo D. Cậu Vàng, thằng Mục

**Câu 3.** Trong câu: “*Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít.”* có mấy từ láy?

A. Một B. Hai C. Ba D. Bốn

**Câu 4.** Công dụng của dấu chấm phẩy trong trường hợp sau: *Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: “A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này à?”* có công dụng gì?

A. Đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận của một phép liệt kê phức tạp.

B. Đánh dấu ranh giới giữa các câu ghép có độ phức tạp lớn.

C. Đánh dấu phần ngắt quãng câu, làm giãn nhịp điệu câu văn.

D. Đánh dấu ranh giới giữa các vế câu ghép có cấu tạo phức tạp.

**Câu 5.** Lão Hạc khóc vì lí do gì?

A**.** Lão Hạc phải tặng Cậu Vàng cho ông giáo.

B. Lão Hạc cảm thấy mình đáng thương.

C. Lão Hạc ăn năn, day dứt vì đã lừa bán Cậu Vàng.

D. Lão Hạc cảm thấy cậu Vàng đang trách mình.

**Câu 6.** Câu nói của ông giáo: *“Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu gì đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt? Ta giết nó chính là hóa kiếp cho nó đấy, hóa kiếp để cho nó làm kiếp khác”* có mục đích gì?

1. Khuyên nhủ.
2. Động viên.

C. An ủi.

D. Chê trách.

**Câu 7.** Hãy nối các đáp án ở cột (A) phù hợp với các đáp án ở cột (B)

|  |  |
| --- | --- |
| **(A) Từ ngữ** | **(B) Loại từ** |
| ***1. Ái ngại*** | **a. Hành động, quá trình xảy ra đột ngột.** |
| ***2. Đột nhiên*** | **b.Thương cảm, có phần lo lắng.** |
|  | **c. Sự việc xảy ra ngoài dự tính.** |

**Câu 8.** Trong câu: *“Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra.”,* tâm trạng của nhân vật lão Hạc được thể hiện qua …

A.Hành động.

B. Ý nghĩ.

C. Lời nói.

D. Hình dáng.

**Câu 9.** Qua đoạn trích trên, em hiểu lão Hạc là người như thế nào?

**Câu 10.** Qua nhân vật lão Hạc, em rút ra điều gì cho cuộc sống của mình?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn kể lại trải nghiệm của em về một chuyến đi tham quan, du lịch.

-----------Hết------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN 6**

*Thời gian: 90 phút*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | 1+b; 2+a | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
|  | **9** | *Học sinh nêu cảm nhận về nhân vật Lão Hạc.* (Gợi ý: Lão Hạc là người giàu tình thương, sống có tình nghĩa,..,). | 1,0 |
|  | **10** | *Học sinh rút ra bài học cho bản thân.* (Gợi ý: trong cuộc sống phải biết yêu thương người thân, bạn bè, loài vật,…). | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể về một trải nghiệm của bản thân* | 0,25 |
|  | *c. Kể lại trải nghiệm*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu trải nghiệm là một chuyến đi tham quan, du lịch.  - Các sự kiện chính trong trải nghiệm: bắt đầu-diễn biến-kết thúc chuyến đi tham quan, du lịch. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |